

# CHƯƠNG I

# NHỮNG KHÁI NIỆM CHUNG

# VỀ NHÀ NƯỚC

# **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**01**

**KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC TRƯNG  
CỦA NHÀ NƯỚC**

**02**

**CHỨC NĂNG NHÀ NƯỚC**

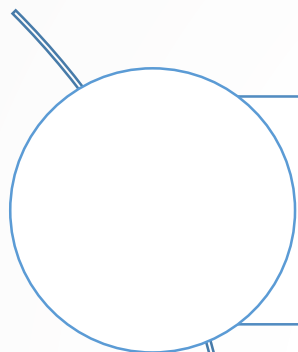
**03**

**HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC**

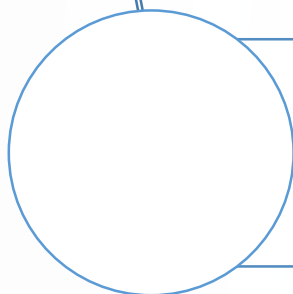
**04**

**BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

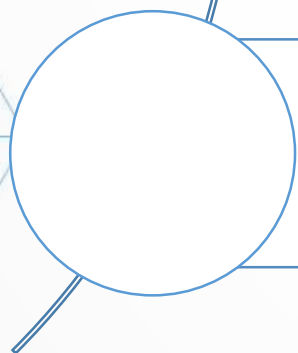
# **1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC TRƯNG CỦA NHÀ NƯỚC**



## **1.1. Nguồn gốc Nhà nước**



## **1.2. Khái niệm Nhà nước**



## **1.3. Đặc trưng của Nhà nước**

## 1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC

**HỌC THUYẾT PHI  
MÁC- XIT**

**QUAN ĐIỂM CỦA  
CHỦ NGHĨA MÁC- LÊNIN**

**Thuyết  
Thần  
quyền**

**Thuyết  
Gia  
trưởng**

**Thuyết  
Bạo  
lực**

**Thuyết  
Khế  
ước xã  
hội**

1

## Thuyết Thần quyền

- Thượng đế sáng tạo ra Nhà nước để bảo vệ trật tự chung.

2

## Thuyết Gia trưởng

- Nhà nước là sự phát triển từ quan hệ gia đình.

3

## Thuyết Bạo lực

- Nhà nước là kết quả của chiến tranh giữa các thị tộc – bộ lạc và vũ lực là cơ sở của sự thống trị, là nguyên nhân sản sinh ra nhà nước.

4

## Thuyết Khế ước xã hội

- Nhà nước được hình thành là do bản hợp đồng được ký kết giữa những thành viên trong xã hội<sub>5</sub>

# Đánh giá các học thuyết phi Mác-xít

- Các học thuyết đều tách rời khỏi những điều kiện vật chất.
- Đa số các tư tưởng hoặc lý giải trên cơ sở chủ nghĩa duy tâm hoặc có quan điểm giải thích mang tính duy vật nhưng lại không triệt để, sức thuyết phục chưa cao.
- Các quan điểm này cố tình che giấu bản chất của sự vận động xã hội dẫn đến sản phẩm tất yếu là Nhà nước, che giấu bản chất giai cấp của Nhà nước.

## **Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về nguồn gốc của Nhà nước**

- Nhà nước là lực lượng nảy sinh từ xã hội và chỉ xuất hiện khi xã hội phát triển đến một trình độ nhất định.
- Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được.
- Nhà nước là một phạm trù lịch sử, xuất hiện một cách khách quan nhưng không phải là hiện tượng xã hội vĩnh cửu và bất biến.



## **a. Chế độ công xã nguyên thủy và tổ chức thị tộc – bộ lạc**



- Cơ sở kinh tế: chế độ sở hữu chung về tư liệu sản xuất.
- Cơ sở xã hội: dựa trên mối quan hệ huyết thống.
- Tổ chức quản lý xã hội và quyền lực xã hội: Hội đồng thị tộc, tù trưởng và thủ lĩnh quân sự



## **b. Sự tan rã của tổ chức thị tộc – bộ lạc và sự xuất hiện của nhà nước**

Hai nguyên nhân:

- Kinh tế: Lực lượng sản xuất phát triển
- Xã hội: Quan hệ xã hội trở nên phức tạp

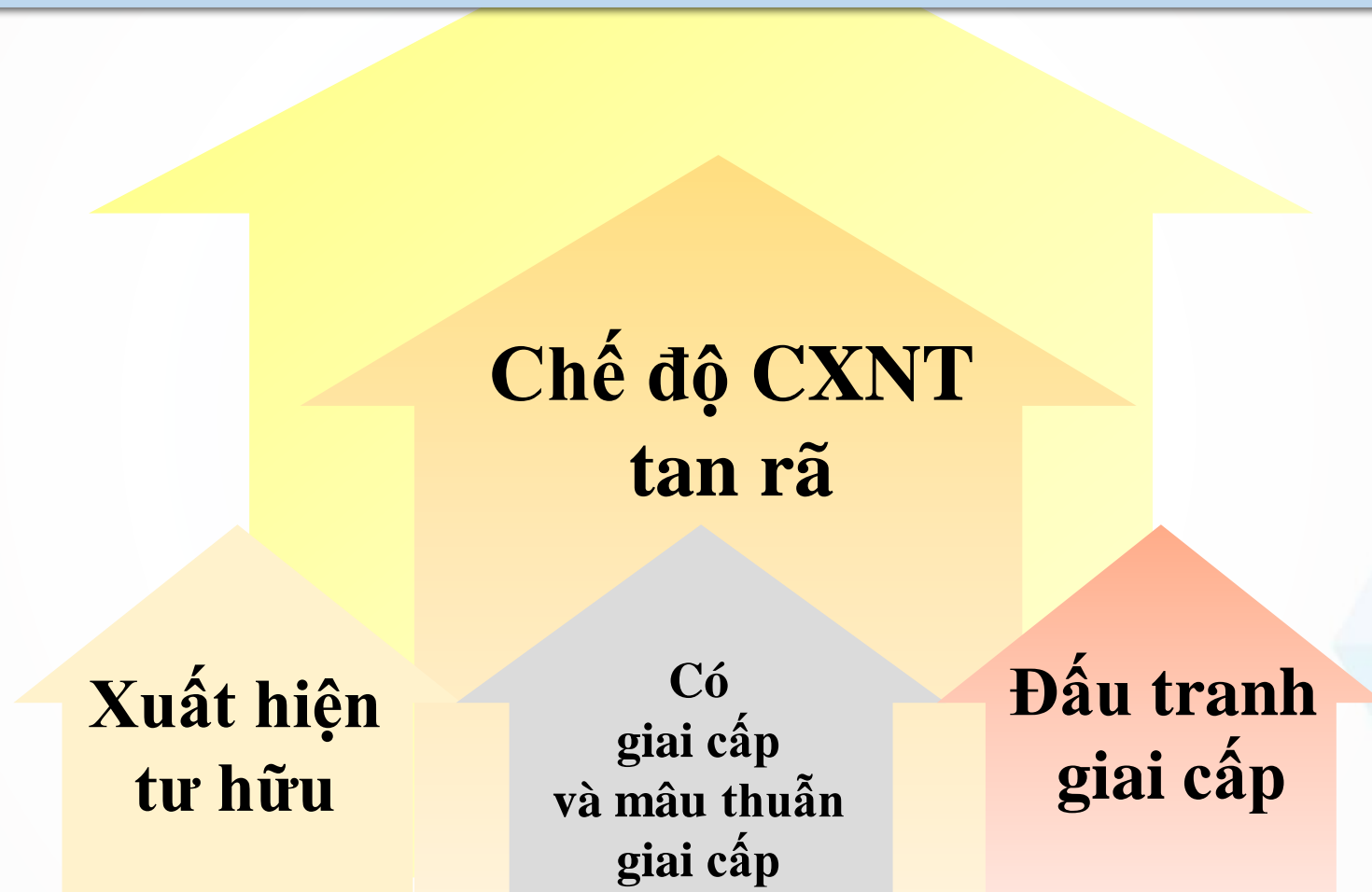
⇒ thể hiện qua 3 lần phân công lao động xã hội:

Lần 1: Chăn nuôi tách ra khỏi trồng trọt

Lần 2: Thủ công nghiệp tách ra khỏi nông nghiệp

Lần 3: Thương nghiệp ra đời

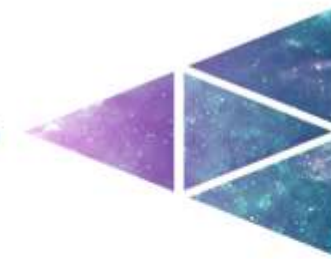
## **b. Sự tan rã của tổ chức thị tộc – bộ lạc và sự xuất hiện của nhà nước**



# ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Học thuyết này lý giải nguồn gốc Nhà nước một cách khách quan dựa trên quan điểm duy vật.
- Trên cơ sở xác định bản chất thực sự của Nhà nước.

## 1.2. Khái niệm nhà nước



Nhà nước là một tổ chức có *quyền lực chính trị đặc biệt*, có quyền quyết định cao nhất trong phạm vi lãnh thổ, thực hiện *quản lý xã hội bằng pháp luật* và bộ máy *được duy trì bằng nguồn lực thuế* đóng góp từ xã hội.

## 1.3. Đặc trưng của nhà nước

1

**Phân chia dân cư thành các đơn vị hành chính lãnh thổ và thực hiện quản lý dân cư theo lãnh thổ**

2

**Thiết lập quyền lực công cộng đặc biệt tách rời khỏi xã hội và áp đặt lên toàn xã hội**

3

**Có chủ quyền quốc gia**



## 1.3. Đặc trưng của nhà nước

4

**Quy định và thu thuế một cách bắt buộc**

5

**Ban hành pháp luật và xác lập  
trật tự pháp luật đối với toàn xã hội**

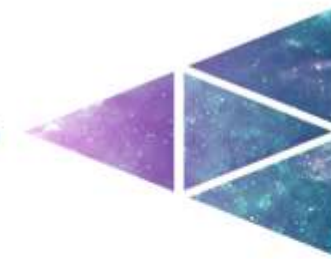
## **Điều 110 Hiến pháp 2013**

1. Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được phân định như sau:

- Nước chia thành tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Tỉnh chia thành huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh; thành phố trực thuộc trung ương chia thành quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương;
- Huyện chia thành xã, thị trấn; thị xã và thành phố thuộc tỉnh chia thành phường và xã; quận chia thành phường.
- Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội thành lập.

## 2. CHỨC NĂNG NHÀ NƯỚC (TỰ NGHIÊN CỨU)

## 2.1 Khái niệm chức năng nhà nước

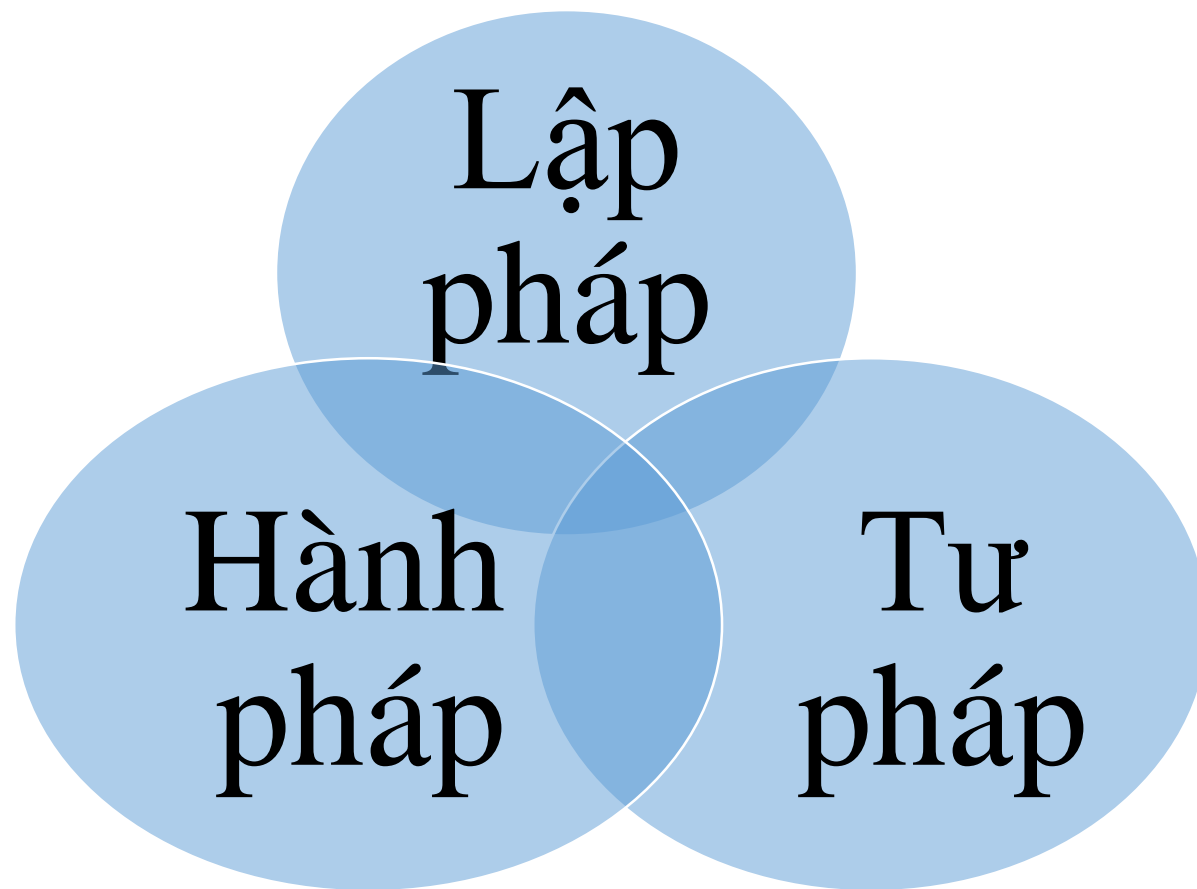


Chức năng nhà nước *là phương diện hoạt động cơ bản, có tính định hướng lâu dài, trong nội bộ quốc gia và trong quan hệ quốc tế, thể hiện vai trò của nhà nước, nhằm thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trước nhà nước.*

## 2.2 Phân loại chức năng nhà nước

*a. Căn cứ vào tính pháp lý của việc thực hiện quyền lực nhà nước*

**Gồm ba  
lĩnh vực:**

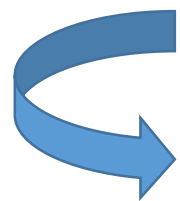




## 2.2 Phân loại chức năng nhà nước



### *b. Căn cứ vào tính hệ thống và chủ thể thực hiện chức năng*



Chức năng của toàn thể bộ máy nhà nước



Chức năng của cơ quan nhà nước

## 2.2 Phân loại chức năng nhà nước



### *c. Căn cứ vào lĩnh vực hoạt động thực tế của nhà nước*



Chức năng kinh tế



Chức năng xã hội

## 2.2 Phân loại chức năng nhà nước



*d. Căn cứ vào phạm vi lãnh thổ của sự tác động*



Chức năng đối nội



Chức năng đối ngoại

### 3. HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC (TỰ NGHIÊN CỨU)

## *Khái niệm hình thức nhà nước:*

Là những cách thức tổ chức và phương pháp để thực hiện *quyền lực nhà nước.*





# *Các vấn đề cơ bản về hình thức nhà nước*

**1**

***Cách thức tổ  
chức quyền  
lực nhà  
nước:***

tổ chức quyền lực tối cao ở trung ương (hình thức chính thể)

tổ chức quyền lực theo đơn vị hành chính - lãnh thổ (hình thức cấu trúc)

# *Các vấn đề cơ bản về hình thức nhà nước*

*Phương  
pháp thực  
**2** hiện quyền  
lực nhà  
nước*

chế độ chính trị

# HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC

HÌNH THỨC CHÍNH THỂ

Quân chủ

Cộng hòa

HÌNH THỨC CẤU TRÚC

Nhà nước đơn nhất

Nhà nước liên bang

CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

Phương pháp dân chủ

Phương pháp không dân chủ

C QUỐC GIA T  
TRƯỜNG ĐẠI I

# HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC

- Cường chế - quản lý xã hội
- Duy trì trật tự xã hội,
- Bảo vệ giai cấp thống trị

## - HÌNH THỨC CHÍNH THỂ

Là cách thức tổ chức và trình tự lập ra các cơ quan tối cao của nhà nước

### Chính thể Quân chủ

- Quân chủ tuyệt đối: (nhà vua)
- Quân chủ hạn chế

### Chính thể cộng hoà

- Công hoà quý tộc
- Dân chủ tư sản
- Cộng hoà dân chủ “tam quyền phân lập”
- Dân chủ nhân dân

## - HÌNH THỨC CẤU TRÚC

Là cách thức tổ chức các cơ quan nhà nước

### Nhà nước đơn nhất

- Chủ quyền Toàn vẹn lãnh thổ
- Trung ương đến địa phương

### Nhà nước liên bang

- Chủ quyền riêng mỗi nước thành viên
- 2 hệ thống cơ quan quyền lực và quản lý nhà nước một cho toàn liên bang, 1 cho mỗi nước thành viên;
- 2 loại hiến pháp và pháp luật cùng tồn tại (Mỹ, Nga...)

## - CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

Là phương pháp cai trị quản lý xã hội của giai cấp cầm quyền.

### Phương pháp dân chủ

- Dân chủ thực sự (XHCN: Thuyết phục > Cường chế); Dân chủ giả hiệu;
- Dân chủ rộng rãi; Dân chủ hạn chế (TS);
- Dân chủ trực tiếp; Dân chủ gián tiếp

### Phương pháp độc tài, tàn bạo, phát xít

# BÀI TẬP VỀ NHÀ

1. Tìm và kể tên các quốc gia thuộc chính thể quân chủ tuyệt đối, quân chủ hạn chế.
2. Tìm và kể tên các quốc gia thuộc chính thể cộng hòa tổng thống, cộng hòa đại nghị; cộng hòa hỗn hợp.



## **4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**4.1. Khái niệm bộ máy nhà nước**

**4.2. Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

**4.3. Tổ chức và hoạt động của các cơ quan  
trong bộ máy nhà nước Việt Nam**

# HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA



## **Điều 9- Hiến pháp năm 2013**

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Công đoàn Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; cùng các tổ chức thành viên khác của Mặt trận phối hợp và thống nhất hành động trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động.

## 4.1. Khái niệm bộ máy nhà nước

1

là *hệ thống các cơ quan nhà nước* từ trung ương xuống địa phương

2

được tổ chức theo những nguyên tắc chung *thống nhất*

3

tạo thành cơ chế đồng bộ để thực hiện các nhiệm vụ và chức năng của nhà nước

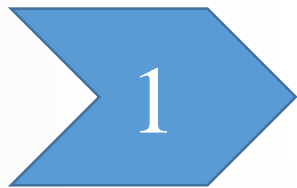


## 4.2. Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động

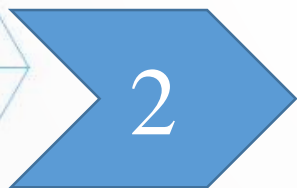
### *a. Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân*

---

Nội dung nguyên tắc:



Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân



Quyền lực nhà nước do nhân dân, vì Nhân dân

*b. Nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp*

---

Nội dung nguyên tắc:

1

Khẳng định QLNN là thống nhất, không có sự phân chia, là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

2

Quyền lực phải được phân công cho các cơ quan nhà nước thực hiện



*b. Nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp*

---

Nội dung nguyên tắc:

3

Các cơ quan nhà nước phải phối hợp với nhau trong việc thực hiện

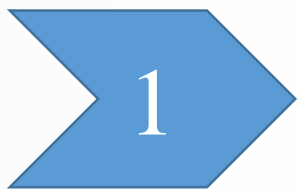
4

Có cơ chế kiểm soát quyền lực

## *c. Nguyên tắc Đảng lãnh đạo*

---

### *Nội dung nguyên tắc (Điều 4 Hiến pháp 2013)*



Đảng vạch ra cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách lớn



Đảng giới thiệu, đào tạo, bồi dưỡng nhân sự có phẩm chất và năng lực

## ***c. Nguyên tắc Đảng lãnh đạo***

---

### ***Nội dung nguyên tắc:***

3

Đảng lãnh đạo nhà nước bằng công tác kiểm tra, giám sát

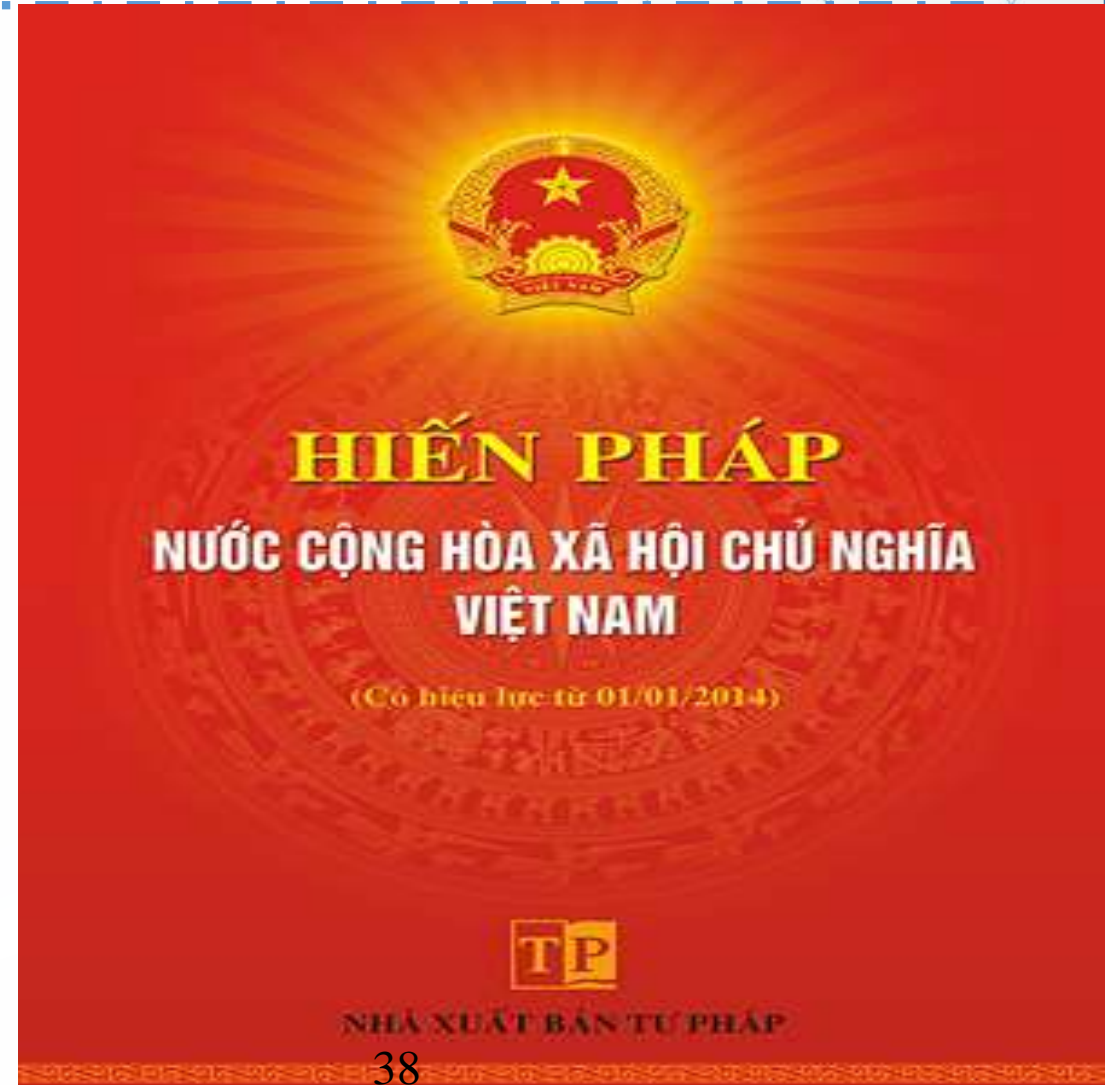
4

Đảng lãnh đạo nhà nước bằng phương pháp dân chủ, giáo dục, thuyết phục

## *d. Nhà nước được tổ chức, hoạt động và quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật*

Cơ sở hiến định của  
nguyên tắc:

Điều 8 Hiến pháp 2013



## *d. Nhà nước được tổ chức, hoạt động và quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật*

---

Nội dung của nguyên tắc:

1

Pháp luật là chuẩn mực cao nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước

2

Các nhà chức trách phải sử dụng pháp luật để thực hiện hoạt động quản lý xã hội



## *e. Nguyên tắc tập trung dân chủ*

---

Nội dung của nguyên tắc:

- 1 bảo đảm sự tập trung trên cơ sở thực hiện dân chủ trong quản lý nhà nước
- 2 Kết hợp trách nhiệm người đứng đầu và sự đồng thuận, trí tuệ tập thể
- 3 Thể hiện trong mối quan hệ giữa cấp trên với cấp dưới, cá nhân phụ trách và tập thể lãnh đạo, giữa trung ương với địa phương, đa số với thiểu số



### 4.3. Tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

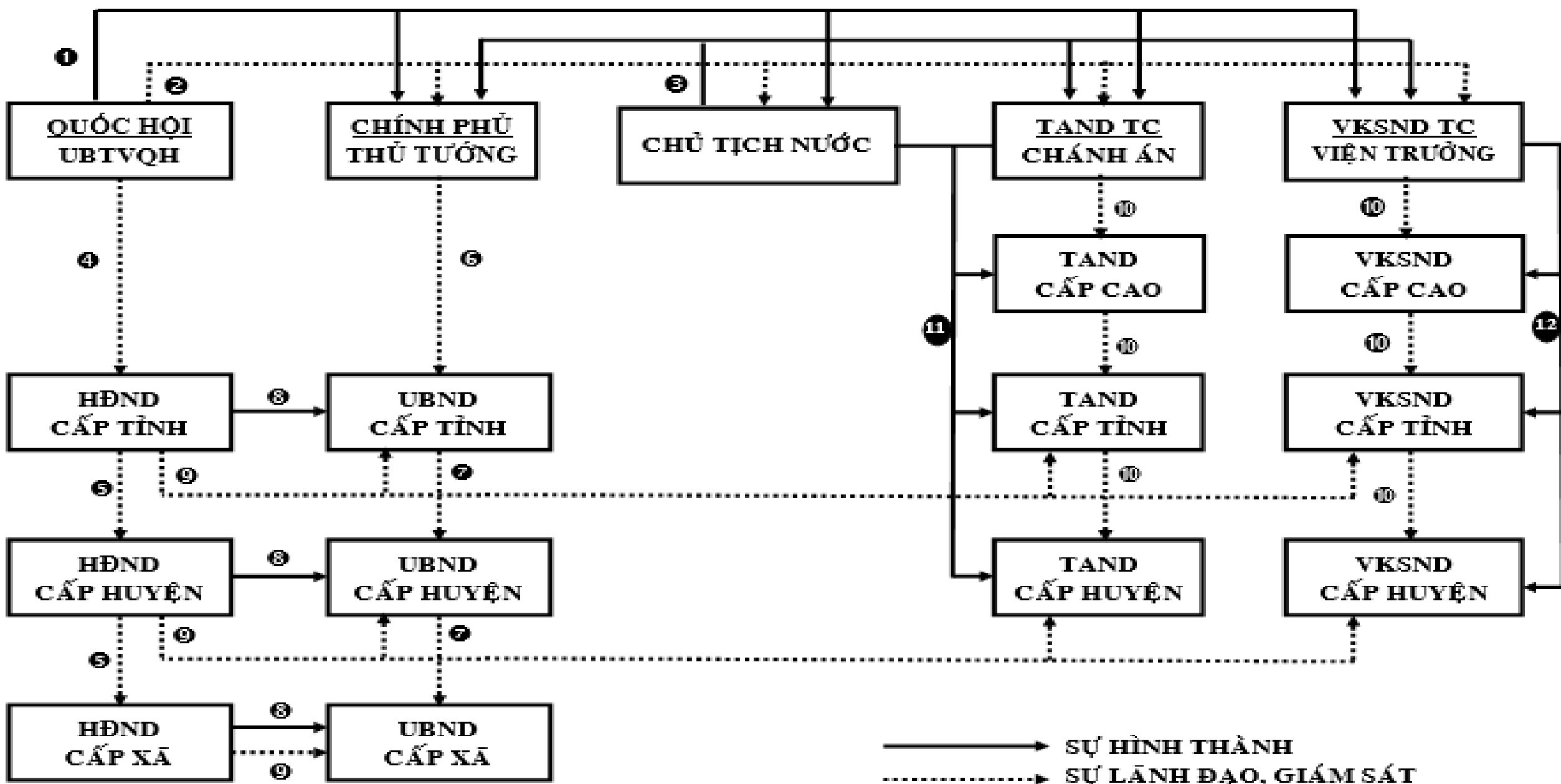
---

Sơ đồ tổ chức bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

Căn cứ theo chiều ngang, bộ máy nhà nước CHXHCN VN bao gồm hệ thống các cơ quan nhà nước nào?



# BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (Theo luật mới nhất năm 2017)



# QUỐC HỘI

## *a. Về địa vị pháp lý*

Theo Điều 69 Hiến pháp 2013, Quốc hội có hai tính chất sau:

- Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân.
- Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.



# QUỐC HỘI

---

## *b. Về chức năng*

1

Thực hiện quyền lập hiến, lập pháp

2

Giám sát tối cao đối với hoạt động Nhà nước

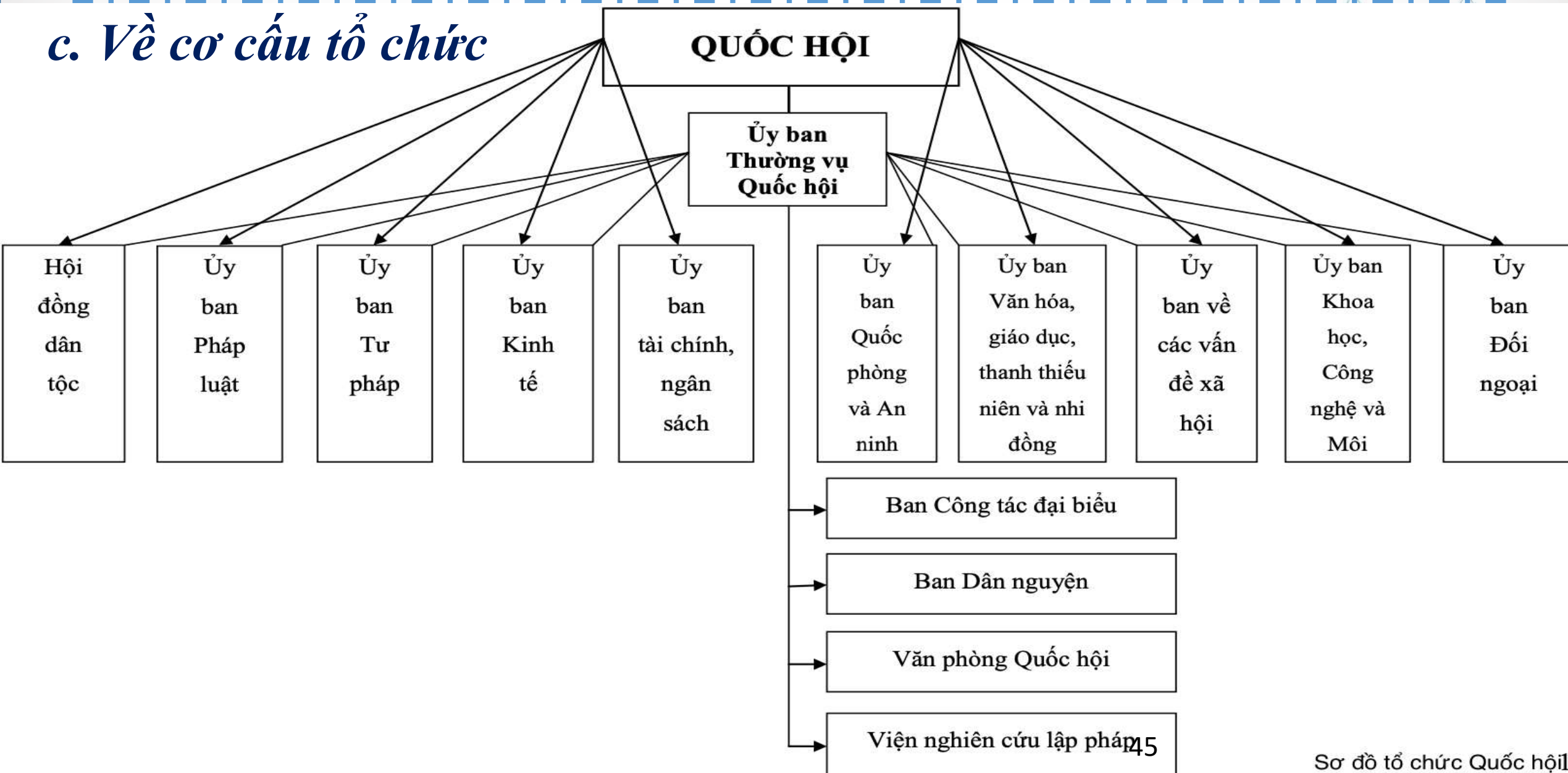
3

Quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước



# QUỐC HỘI

## c. Về cơ cấu tổ chức



# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

---

## *a. Về địa vị pháp lý*

Theo Điều 113 Hiến pháp 2013, Hội đồng Nhân dân:

1

là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương

2

đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân



# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

---

Theo Điều 113 Hiến pháp 2013, Hội đồng Nhân dân:

3

do Nhân dân địa phương bầu ra

4

chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên

# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

---

## *b. Về chức năng*

Theo Điều 113 Hiến pháp 2013, Hội đồng Nhân dân:

1

Quyết định các vấn đề của địa phương do luật định

2

Giám sát iệc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND.

# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

---

## *c. Về cơ cấu tổ chức*

Hội đồng Nhân dân được tổ chức ở 03 cấp:

1

Cấp tỉnh

2

Cấp huyện

3

Cấp xã

## **Điều 2. Đơn vị hành chính (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015)**

Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm có:

1. Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh)
2. Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện)
3. Xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã)
4. Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

# CHÍNH PHỦ

## *a. Về địa vị pháp lý*

Theo Điều 94 Hiến pháp năm 2013, Chính phủ:

1

là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

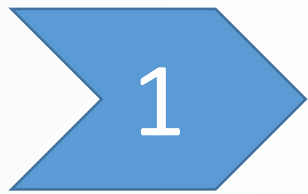
2

thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội

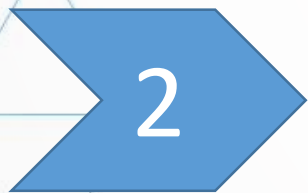
# CHÍNH PHỦ

---

## *b. Về chức năng*



tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật



hoạch định chính sách quốc gia, trình dự án luật, pháp lệnh



# CHÍNH PHỦ

## c. Về cơ cấu tổ chức

### CHÍNH PHỦ

#### Chú thích:

1. Các Bộ
2. Cơ quan ngang Bộ
3. Cơ quan thuộc Chính phủ

1

2

3

Bộ Quốc phòng

Bộ Nội vụ

Bộ Khoa học và  
Công nghệ

Bộ Thông tin và  
truyền thông

Bộ Tài nguyên môi  
trường

Bộ Giáo dục và  
đào tạo

Bộ Công an

Bộ Công thương

Bộ Tư pháp

Bộ Y tế

Bộ Giao thông vận tải

Bộ Tài chính

Bộ Ngoại giao

Bộ Lao động -  
Thương binh và xã hội

Bộ Nông nghiệp và  
phát triển nông thôn

Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư

Bộ Xây dựng

Bộ Văn hóa Thể thao  
và Du lịch

Văn phòng  
Chính phủ

Ủy ban Dân tộc

Thanh tra Chính phủ

Ngân hàng nhà nước  
Việt Nam

Đài truyền hình  
Việt Nam

Đài tiếng nói Việt Nam

Thông tấn xã Việt Nam

Học viện Chính trị Quốc  
gia Hồ Chí Minh

Viện Hàn lâm khoa học  
và công nghệ Việt Nam

Viện Hàn lâm khoa  
hoc xã hội Việt Nam

Bảo hiểm Xã hội  
Việt Nam

Ban Quản lý Lăng  
Chủ tịch Hồ Chí Minh

# ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

## *a. Về địa vị pháp lý*

Theo Điều 114 Hiến pháp 2013, Ủy ban Nhân dân:

1

là cơ quan chấp hành của Hội đồng Nhân dân cùng cấp

2

là cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương

# ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

## *b. Về chức năng*

Theo Điều 114 Hiến pháp 2013, Ủy ban Nhân dân:

1

Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương

2

Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao

# ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

---

## *c. Về cơ cấu tổ chức*

Ủy ban Nhân dân được tổ chức ở 03 cấp:

1

Cấp tỉnh

2

Cấp huyện

3

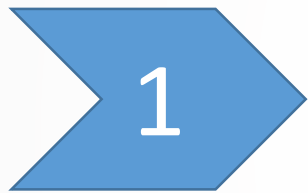
Cấp xã

# TOÀ ÁN NHÂN DÂN

---

## *a. Về địa vị pháp lý*

Theo Điều 102 Hiến pháp 2013, Tòa án nhân dân là:



cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam



thực hiện quyền tư pháp



# TOÀ ÁN NHÂN DÂN

## *b. Về chức năng*

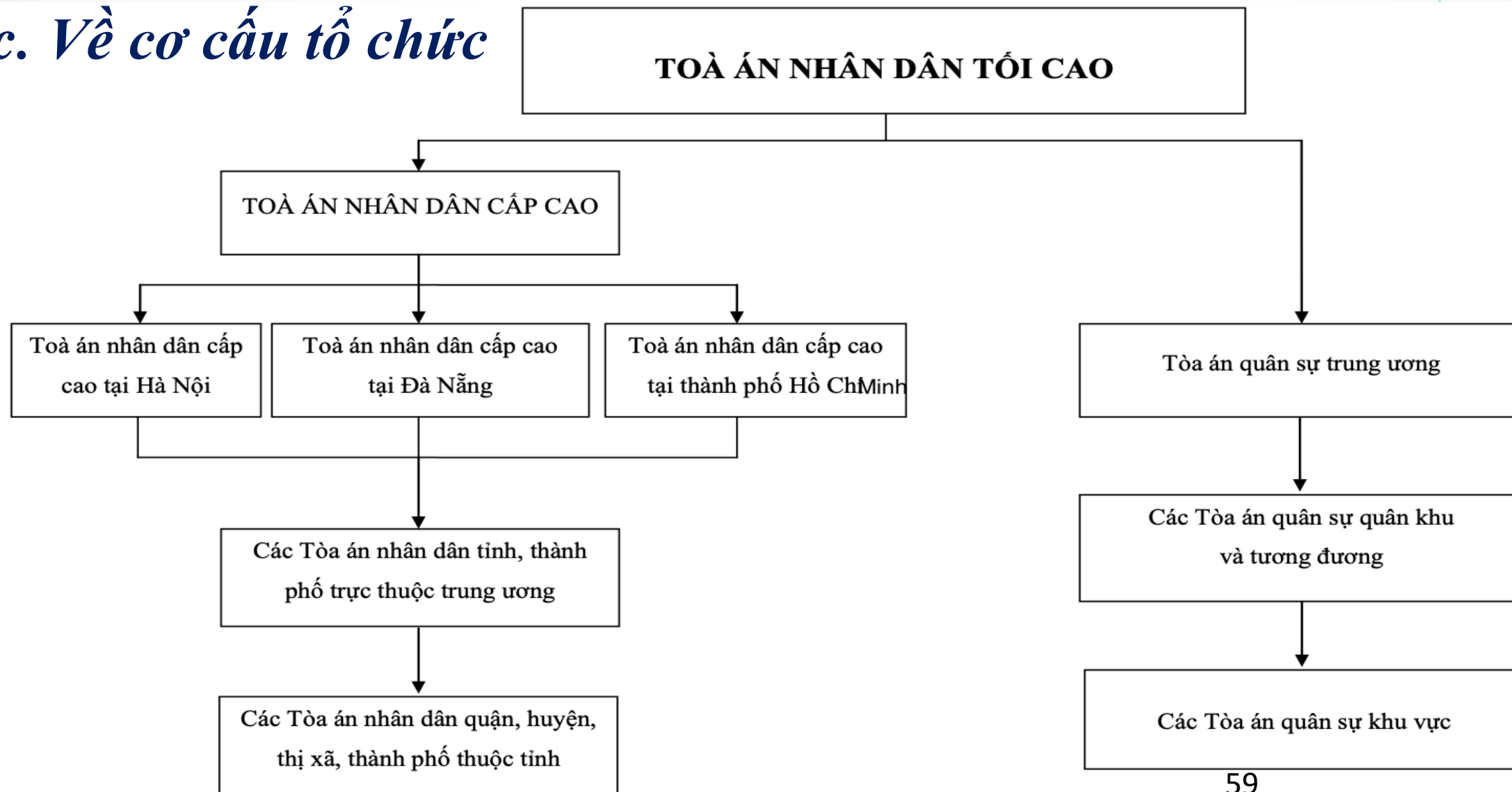
Theo Điều 102 Hiến pháp 2013, Tòa án nhân dân:

Có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.



# TOÀ ÁN NHÂN DÂN

## c. Về cơ cấu tổ chức



# VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

---

## *a. Về chức năng*

Theo Điều 109 Hiến pháp 2013, Viện Kiểm sát Nhân dân:

1

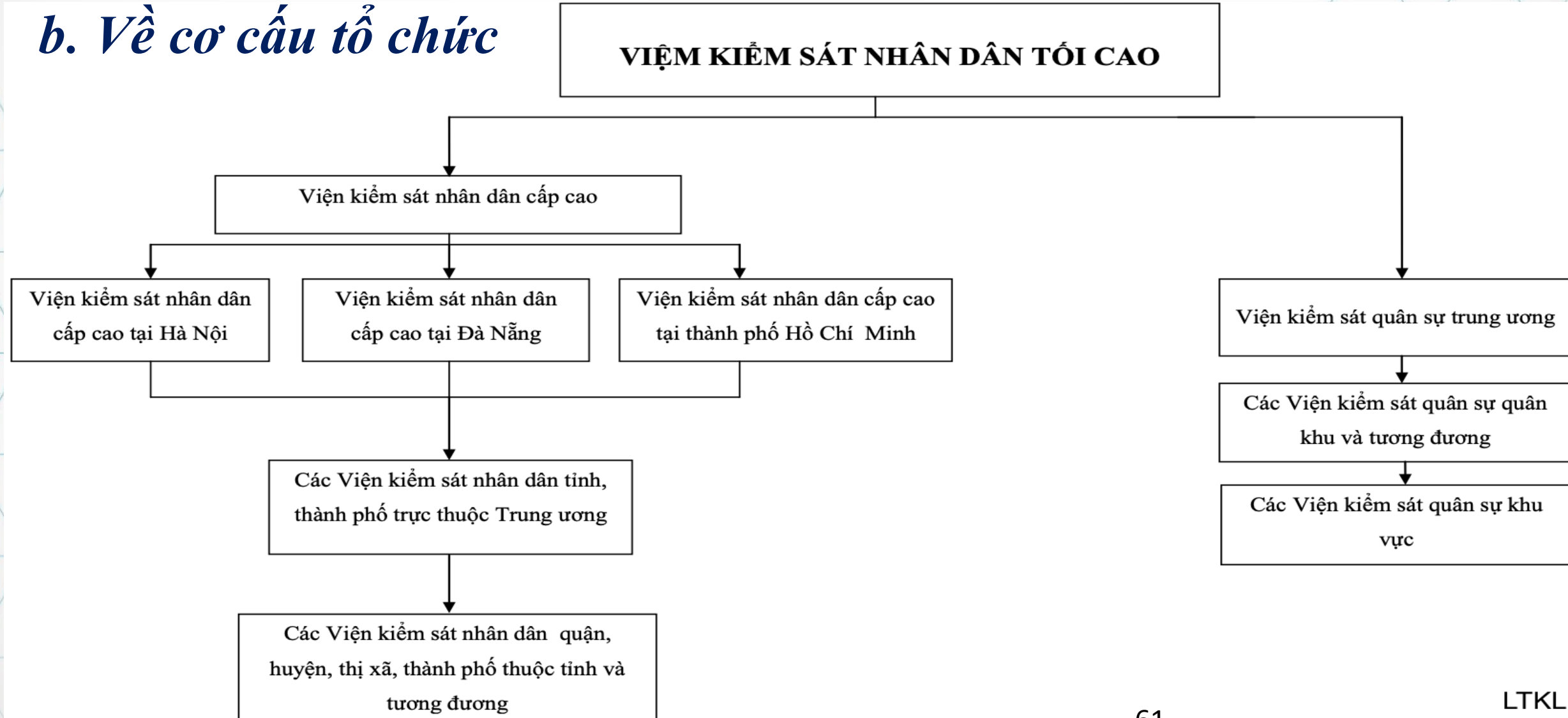
thực hành quyền công tố

2

kiểm sát hoạt động tư pháp

# VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

## *b. Về cơ cấu tổ chức*



# CHỦ TỊCH NƯỚC

---

*Về địa vị pháp lý:*

Theo Điều 86 Hiến pháp năm 2013, Chủ tịch nước:

**1** là người đứng đầu Nhà nước

**2** thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại



# THANK YOU